

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định hỗ trợ, quản lý hoạt động các Câu lạc bộ sinh viên
thuộc Đại học Bách khoa Hà Nội

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Bách khoa Hà Nội do Hội đồng đại học ban hành theo Nghị quyết số 17/NQ-ĐHKB ngày 16 tháng 3 năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hỗ trợ, quản lý hoạt động các Câu lạc bộ sinh viên thuộc Đại học Bách khoa Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng các đơn vị, các cá nhân có liên quan và các Câu lạc bộ sinh viên của Đại học Bách khoa Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS. TS. Nguyễn Phong Điền

QUY ĐỊNH
HỖ TRỢ, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CÁC CÂU LẠC BỘ SINH VIÊN
THUỘC ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHBK ngày tháng năm 2023
của Giám đốc Đại học Bách khoa Hà Nội)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về công tác hỗ trợ và quản lý hoạt động của các câu lạc bộ sinh viên thuộc Đại học Bách khoa Hà Nội (sau đây viết tắt là ĐHBK Hà Nội hoặc Đại học), bao gồm: mục đích, yêu cầu, nguyên tắc hoạt động; điều kiện, quy trình thành lập và công nhận câu lạc bộ; chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của câu lạc bộ và các đơn vị liên quan; nhiệm vụ và quyền lợi của hội viên; vấn đề tài chính.

2. Quy định này áp dụng đối với:

- Tất cả các câu lạc bộ sinh viên thuộc ĐHBK Hà Nội.
- Các đơn vị, tổ chức quản lý trực tiếp câu lạc bộ sinh viên.
- Các đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Hội viên các câu lạc bộ sinh viên.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Câu lạc bộ sinh viên (sau đây viết tắt là CLB) là các tổ chức sinh viên, học viên được thành lập trên cơ sở tự nguyện, tự giác tham gia sinh hoạt của các thành viên có cùng năng khiếu, sở thích, mục đích và ý tưởng dưới sự quản lý toàn diện của Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHBK Hà Nội.

2. Đơn vị bảo trợ là đơn vị, tổ chức thuộc ĐHBK Hà Nội đề nghị thành lập CLB, có khả năng bao quát được mọi hoạt động của CLB.

3. Ban vận động là tập hợp những thành viên đầu tiên đưa ra ý tưởng thành lập CLB.

4. Ban Chủ nhiệm lâm thời là một nhóm những người được Ban vận động bầu ra để đại diện cho CLB; đưa ra kế hoạch, xây dựng mục đích, tôn chỉ, quy chế, điều lệ cho các hoạt động.

5. Hội viên là sinh viên, học viên và cán bộ đang học tập và làm việc tại ĐHBK Hà Nội yêu thích lĩnh vực hoạt động của CLB; tán thành quy định, điều lệ và tự nguyện gia nhập CLB, đáp ứng đủ điều kiện được quy định cụ thể trong quy chế của CLB thì được xem xét kết nạp và trở thành hội viên. Các cá nhân khác có uy tín và đóng góp tích cực cho CLB được xem xét kết nạp là hội viên danh dự, hội viên cố vấn.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích: Tạo điều kiện cho người học và cán bộ rèn luyện, phát triển sở thích, năng khiếu và các kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn trong thực tiễn.

2. Yêu cầu về hoạt động:

a. Phù hợp với khả năng, nguyện vọng của sinh viên.

b. Phù hợp với định hướng hoạt động và thực tiễn của Đại học.

c. Không ảnh hưởng tiêu cực đến công việc chung của Đại học cũng như đời sống, sinh hoạt của sinh viên, cán bộ và viên chức.

d. Thu hút được đông đảo sinh viên và cán bộ, viên chức tham gia, thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng môi trường rèn luyện và giáo dục toàn diện cho sinh viên.

Điều 4. Điều kiện, quy trình thành lập và công nhận CLB

1. Điều kiện thành lập:

a. Phù hợp với Quy định hỗ trợ, quản lý hoạt động các CLB thuộc ĐHBK Hà Nội.

b. Được Ban Giám đốc đại học phê duyệt.

c. Có số lượng sinh viên có nguyện vọng tham gia CLB trên 50 người.

2. Quy trình thành lập:

a. Thành lập Ban vận động.

b. Ban vận động xây dựng đề án thành lập CLB (mẫu 01), dự thảo điều lệ, quy chế hoạt động (mẫu 02), dự kiến danh sách Ban Chủ nhiệm lâm thời và công văn đề nghị thành lập CLB gửi cho đơn vị, tổ chức quản lý trực tiếp.

c. Đơn vị, tổ chức quản lý trực tiếp trình Ban Giám đốc đại học xin ý kiến phê duyệt thông qua Phòng/Ban chức năng Công tác sinh viên (CTSV).

d. Căn cứ trên điều kiện và quy trình thành lập, Ban Giám đốc đại học phê duyệt.

3. Quy định sáp nhập và giải thể:

Ban Giám đốc đại học ban hành Quyết định sáp nhập, giải thể các CLB sinh viên căn cứ trên đề nghị của đơn vị quản lý CLB sinh viên.

Điều 5. Các loại hình hoạt động

1. Các CLB thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật: văn học, điện ảnh, âm nhạc, múa, khiêu vũ, nhảy hiện đại, mỹ thuật, nhiếp ảnh, thời trang, kịch,...

2. Các CLB thuộc lĩnh vực thể thao: bóng bàn, bóng chuyền, bóng đá, bóng rổ, cầu lông, cờ, đá cầu, võ thuật, ...

3. Các CLB kỹ năng: kỹ năng công tác Đoàn – Hội, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng mềm,...

4. Các CLB tình nguyện vì cộng đồng.

5. Các CLB thuộc lĩnh vực học thuật và nghiên cứu khoa học có tính chuyên môn.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM

Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ của các CLB

1. Tập hợp sinh viên, cán bộ và viên chức đang công tác và học tập tại Đại học có nguyện vọng tham gia sinh hoạt theo đúng mục đích và tôn chỉ của CLB.

2. Tạo môi trường sinh hoạt để sinh viên, cán bộ và viên chức có cơ hội tăng cường khả năng thực hành, rèn luyện kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp phục vụ cho học tập, nghiên cứu khoa học và công việc. Giúp đỡ các hội viên trong việc nghiên cứu, học tập, phổ biến và cập nhật kiến thức, phát huy khả năng sáng tạo, tổ chức các hoạt động như:

a. Tổ chức các lớp học chuyên đề, các buổi hội thảo, các cuộc thi kỹ năng, năng khiếu.

b. Tổ chức các hội thi, sân chơi, triển lãm, hội thao... cho hội viên. Qua đó khuyến khích hội viên tham gia các cuộc thi cấp Trường/Viện/Khoa, Đại học, Bộ, quốc gia và quốc tế.

3. Nhằm đáp ứng nhu cầu rèn luyện thân thể, trí tuệ, phát huy năng khiếu, sở trường của các thành viên có cùng sở thích văn hóa, văn nghệ và giúp cho hội viên của CLB có sân chơi giải trí lành mạnh.

Điều 7. Trách nhiệm của các CLB

1. Thực hiện các quy định chung của Đại học về các hoạt động phong trào, văn hóa, hội họp, thông tin, đối ngoại...

2. Tập hợp sinh viên, học viên và cán bộ giới thiệu và đề cử những cá nhân tiêu biểu tham gia các hoạt động chung của Đại học.

3. Hoạt động phù hợp với chính sách và các quy chế, quy định của Đại học, pháp luật Việt Nam.

Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức trong Đại học

1. Đơn vị quản lý trực tiếp chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc Đại học và trước pháp luật về mọi hoạt động của CLB đó; thường xuyên kiểm tra, theo sát hoạt động của CLB; có chính sách khuyến khích cán bộ hoặc cá nhân có uy tín tham gia điều hành hoạt động của CLB; có kế hoạch phát triển CLB và báo cáo, thống kê khi Đại học yêu cầu.

2. Phòng/Ban chức năng CTSV là đơn vị thường trực có trách nhiệm tham mưu cho Ban Giám đốc đại học giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của các CLB trong Đại học; tuyên truyền, định hướng hoạt động của các CLB nhằm đảm bảo tính đúng đắn về tư tưởng, đường lối, mục tiêu của Đại học.

3. Các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên... có trách nhiệm tập hợp, khuyến khích, huy động các thành viên của tổ chức mình tham gia và phát hiện, giới thiệu các cá nhân tiêu biểu làm hạt nhân cho các CLB.

4. Các Trường, Viện và Khoa tạo điều kiện trong khả năng cho phép để các CLB, các cá nhân hoạt động hiệu quả; đồng thời có trách nhiệm khuyến khích cán bộ, giảng

viên, sinh viên của đơn vị mình tham gia tích cực nhằm phát triển các CLB và các phong trào của Đại học.

5. Các đơn vị, tổ chức trong Đại học có trách nhiệm hỗ trợ hoạt động của các CLB khi có yêu cầu của Đại học.

Chương III **NGUYÊN TẮC VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

Điều 9. Nguyên tắc hoạt động

CLB hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, tuân thủ luật pháp và quy định của ĐHBK Hà Nội.

1. Tất cả hội viên tham gia CLB trên tinh thần tự nguyện.
2. Dân chủ thảo luận, hiệp thương biểu quyết bằng hình thức giơ tay khi quyết định các nội dung, kế hoạch hoạt động và khi bầu Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành.
3. Các quyết định của CLB được thông qua khi có sự đồng ý của hơn $\frac{1}{2}$ số hội viên tham gia cuộc họp. Cuộc họp hợp lệ khi có hơn $\frac{1}{2}$ số hội viên của CLB tham gia.
4. Các hội viên có trách nhiệm đề xuất, thảo luận, thống nhất và phối hợp để tổ chức thực hiện chương trình hoạt động của CLB.

Điều 10. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Ban Chủ nhiệm

1. Ban Chủ nhiệm CLB do Đại hội hội viên CLB bầu ra.
2. Đơn vị quản lý ra quyết định chuẩn y hoặc bãi nhiệm Ban Chủ nhiệm.
3. Ban Chủ nhiệm chịu trách nhiệm và tổ chức mọi hoạt động của CLB, đề ra phương hướng hoạt động nhằm đạt được những mục đích, nhiệm vụ của CLB.
4. Nhiệm kỳ hoạt động của Ban Chủ nhiệm là 1 năm. Kết thúc nhiệm kỳ hoạt động sẽ tiến hành Đại hội hội viên CLB nhằm tổng kết hoạt động trong nhiệm kỳ vừa qua, đề ra phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tới và bầu lại các vị trí trong Ban Chủ nhiệm.
5. Trong quá trình hoạt động, khi có quá $\frac{2}{3}$ số lượng hội viên trong CLB yêu cầu bầu lại vị trí trong Ban Chủ nhiệm thì có thể tiến hành Hội nghị.
6. Thành viên trong Ban Chủ nhiệm do các hội viên trong CLB bầu ra và phải có ít nhất $\frac{1}{2}$ số thành viên trong CLB tán thành.
7. Số lượng Ban Chủ nhiệm:
 - a. CLB có không quá 100 hội viên: Ban Chủ nhiệm CLB có 3 thành viên, gồm 1 Chủ nhiệm, 1 Phó chủ nhiệm và 1 Ủy viên. Nên có một cán bộ được đơn vị quản lý phân công là thành viên của Ban chủ nhiệm.
 - b. CLB có trên 100 đến 200 hội viên: Ban Chủ nhiệm hành có từ 3 đến 5 thành viên, gồm có 1 Chủ nhiệm, từ 1 đến 2 Phó Chủ nhiệm và các Ủy viên. Bắt buộc phải có một cán bộ được đơn vị quản lý phân công là thành viên của Ban chủ nhiệm.

c. CLB có trên 200 đến 300 hội viên: Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành có từ 5 đến 9 thành viên, gồm có 1 Chủ nhiệm, 2 Phó Chủ nhiệm và các Ủy viên. Bắt buộc phải có một cán bộ được đơn vị quản lý phân công là thành viên của Ban chủ nhiệm.

d. Trường hợp đặc biệt, số lượng thành viên CLB có thể nhiều hơn do Ban Chủ nhiệm quyết định sau khi xin ý kiến và được sự đồng ý của đơn vị chủ quản và Phòng/Ban chức năng CTSV.

8. Cơ cấu Ban Chủ nhiệm CLB bao gồm:

a. Chủ nhiệm chịu trách nhiệm chung về mọi hoạt động của CLB, hoạch định phương hướng hoạt động, mô hình quản lý CLB, thực hiện công tác báo cáo định kỳ cho cán bộ đơn vị quản lý và cán bộ Phòng/Ban CTSV phụ trách trực tiếp.

b. Phó chủ nhiệm chịu trách nhiệm về tổ chức các hoạt động phong trào, hỗ trợ Chủ nhiệm trong công tác quản lý nhân sự, tổ chức các sự kiện của CLB.

c. Ủy viên phụ trách các vấn đề về hành chính và tài chính, phụ trách các tiểu ban theo sự phân công của Ban Chủ nhiệm CLB.

9. Ban Chủ nhiệm CLB quy định cụ thể nhiệm vụ của từng thành viên.

10. Trách nhiệm của Ban Chủ nhiệm

a. Chịu trách nhiệm toàn diện về hội viên, hoạt động của CLB trước Đơn vị quản lý trực tiếp.

b. Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động cho CLB

c. Báo cáo hoạt động hàng tháng, hàng quý và hàng năm theo quy định.

d. Đại diện CLB trong công tác đối ngoại và trong việc đề xuất ý kiến, nguyện vọng của hội viên với cấp trên.

đ. Tổ chức Đại hội đúng thời hạn.

e. Thực hiện nghiêm túc quy định hỗ trợ, quản lý hoạt động các CLB của ĐHBK Hà Nội.

Chương IV HỘI VIÊN

Điều 11. Hội viên

1. Là người học và cán bộ của ĐHBK Hà Nội yêu thích lĩnh vực hoạt động của CLB; tán thành điều lệ và tự nguyện gia nhập CLB; đáp ứng đủ điều kiện được quy định cụ thể trong quy chế xét kết nạp của CLB thì được kết nạp và trở thành hội viên.

2. Các cá nhân khác có uy tín và đóng góp tích cực cho CLB được xem xét kết nạp là hội viên danh dự, hội viên cố vấn.

Điều 12. Nhiệm vụ của hội viên

1. Tôn trọng và tuân thủ điều lệ của CLB, giữ gìn tư cách hội viên.

2. Tích cực tham gia các hoạt động của CLB, thực hiện các nhiệm vụ của CLB theo sự phân công của Ban Chủ nhiệm.

3. Thực hiện công tác tuyên truyền nhằm nâng cao uy tín và mở rộng tầm ảnh hưởng của CLB.

4. Giới thiệu và phát triển hội viên mới.

5. Đóng hội phí đúng thời hạn theo quy định.

Điều 13. Quyền lợi của hội viên

1. Được tham gia các hoạt động của CLB.

2. Được đề xuất các nguyện vọng và ý kiến chính đáng; được giúp đỡ và tạo điều kiện trong quá trình tham gia sinh hoạt.

3. Được đề nghị biểu dương, khen thưởng khi có những đóng góp tích cực, xuất sắc trong các hoạt động của CLB.

Điều 14. Rút tên, xóa tên hội viên

1. Hội viên muốn thôi không sinh hoạt CLB phải viết đơn và gửi Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành.

2. Hội viên không tham gia sinh hoạt, không đóng hội phí thì Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành xét xóa tên trong danh sách hội viên.

Chương V TÀI CHÍNH

Điều 15. Hội phí

Tùy vào thực tế, Ban Chủ nhiệm CLB được quy định mức thu hội phí theo điều lệ và kế hoạch hoạt động hàng năm.

Điều 16. Kinh phí câu lạc bộ

1. Nguồn thu của CLB được lấy từ các nguồn sau đây:

- a. Hội phí do các thành viên trong CLB đóng góp.
- b. Kinh phí do Đại học hỗ trợ (tùy vào từng hoạt động và có kế hoạch cụ thể).
- c. Do các tổ chức, cá nhân tài trợ.
- d. Nguồn thu hợp pháp khác từ các hoạt động của CLB.

2. Các khoản chi của CLB:

- a. Chi cho các hoạt động của CLB.
- b. Khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc.
- c. Cơ sở vật chất, văn phòng phẩm phục vụ cho các hoạt động của CLB.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này áp dụng cho tất cả các CLB sinh viên thuộc Đại học Bách khoa Hà Nội.
2. Căn cứ vào Quy định này, các CLB hiện đang hoạt động bổ sung, sửa đổi Quy chế, Điều lệ CLB cho phù hợp.
3. Phòng/Ban chức năng CTSV phối hợp cùng các đơn vị trong Đại học theo dõi, hướng dẫn, tổ chức và kiểm tra việc thực hiện Quy định này, đồng thời đề xuất Ban Giám đốc những nội dung sửa đổi, điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế khi cần thiết.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội, ngày..... tháng.....năm.....

ĐỀ ÁN

Thành lập CLB
Trực thuộc

I. TÊN GỌI, BIỂU TƯỢNG:

(1). Tên gọi:

- Tên gọi dự kiến hoặc tên gọi chính thức của CLB.
- Tên viết tắt và tên tiếng Anh (nếu có).

(2). Biểu tượng: (nếu có)

- Mẫu biểu tượng (logo) dự kiến. Lưu ý thiết kế biểu tượng phù hợp với đặc trưng riêng của CLB, phù hợp với đặc điểm văn hóa của Đại học nói riêng và bản sắc dân tộc Việt Nam nói chung.

II. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA:

- Nêu rõ những mục đích tích cực nhất phù hợp với tình hình Đại học.
- CLB thành lập có ý nghĩa thực tiễn như thế nào đối với thành viên.

III. MÔ HÌNH TỔ CHỨC:

(1). Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành:

- Danh sách Ban Chủ nhiệm/Ban Điều hành lâm thời (bao gồm tất cả thông tin cần thiết và trích ngang lý lịch)

(2). Các bộ phận chức năng:

- Liệt kê các bộ phận chức năng, các Ban nằm trong CLB bao gồm tên gọi, thành viên, chức năng, quyền hạn,...

IV. KẾ HOẠCH, KHUNG HOẠT ĐỘNG:

- Dự thảo phương hướng hoạt động của CLB trong giai đoạn đầu thành lập. Đưa ra các phương án, hình thức tuyên truyền. Chú ý các hoạt động phải đi sâu vào chuyên môn và hình thức hoạt động của CLB để đáp ứng nhu cầu và lợi ích của hội viên.
- Chương trình khung của CLB trong vòng ít nhất 03 tháng tới.

V. DỰ TRÙ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH:

- Dự kiến nguồn kinh phí để duy trì các hoạt động, địa điểm, các nguồn hỗ trợ từ các đơn vị cho CLB.
- Dự trù kế hoạch tài chính theo thời gian hoặc từng hoạt động dự kiến tổ chức sắp tới, ít nhất là trong 03 tháng.

Ý kiến(đơn vị quản lý trực tiếp)

TM. BAN CHỦ NHIỆM
CHỦ NHIỆM

(Đơn vị quản lý trực tiếp)
CLB _____

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

CHƯƠNG I: Tên gọi, tôn chỉ mục đích, cơ quan trực thuộc (cơ quan quản lý)

Điều 1. Tên gọi.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích.

Điều 3. Cơ quan trực thuộc (cơ quan quản lý).

CHƯƠNG II: Chức năng, nhiệm vụ.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ.

CHƯƠNG III: Bộ máy tổ chức.

Điều 5. Ban chủ nhiệm:

1. Chủ nhiệm.

2. Phó Chủ nhiệm.

3. Ủy viên.

Điều 6. Các bộ phận, các nhóm, tổ trực thuộc CLB.

CHƯƠNG IV: Hội viên CLB.

Điều 7. Tiêu chuẩn Hội viên.

Điều 8. Quyền lợi của Hội viên.

Điều 9. Đăng ký làm Hội viên.

Điều 10. Rút, xóa tên khỏi danh sách.

CHƯƠNG V: Công tác tổ chức sinh hoạt.

Điều 11. Yêu cầu về hoạt động.

Điều 12. Khung chương trình hoạt động.

CHƯƠNG VI: Công tác kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật (nếu có).

CHƯƠNG VII: Điều khoản thi hành.